

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thùy Đông và bà Nguyễn Thị Hề.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Anh T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm 13, thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 (đã chết) và bà Hoàng Thị T2. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 06/5/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1997 (có mặt). Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T3, tỉnh Hưng Yên, chỗ ở hiện nay: số 17 đường H1, phường A, thành phố H2, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

* Những người làm chứng:

- Ông Cao Văn H3, sinh năm 1960, nơi cư trú: Khu phố A1, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Vũ Thị M, sinh năm 1964, nơi cư trú: thôn M1, xã T4, huyện K, Thái Bình.

- Anh Trần Hữu Đ1, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn Đ2, xã T5, thành phố H2, tỉnh Hưng Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 29/4/2020, Trần Hữu Đ1 đến phòng trọ của T chơi. T rủ Đ1 cùng sử dụng ma túy (dạng Ke) nhưng Đ1 không đồng ý nên T bỏ một phần ma túy trong một túi nilon ra sử dụng một mình, số ma túy còn lại T cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau khi sử dụng xong, Đ1 chở T bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 17B1 - 767.06 đi ăn đêm ở khu vực chợ Gạo rồi đi gặp bạn ở quán hát karaoke KTV ở khu vực chợ Dầu, xã Trung Nghĩa nhưng không gặp được nên Đ1 chở T về phòng trọ. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 30/4/2020, khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu phố A1, phường A, thành phố H, Tổ công tác của Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra đối với T và Đ1. Khi thấy Tổ công tác kiểm tra, T tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy tổng hợp dạng “Ke” T mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ niêm phong gói ma túy và thu giữ xe mô tô biển số 17B1 - 767.06.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Phạm Anh T thể hiện que thử hiện 03 vạch màu đỏ tương ứng với cột dương tính với nhóm ma túy ATS (Methamphetamine, Amphetamine, MDMA).

Cùng ngày 30/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên khám xét khẩn cấp phòng trọ của T tại khu phố A1, phường A, thành phố H, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 135/MT - PC09 ngày 03/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong gửi giám định có khối lượng 2,032 gam, là ma túy, là loại: Ketamine, Methamphetamine. Hoàn lại 1,962 gam Ketamine, Methamphetamine trong niêm phong gửi giám định.

Quá trình điều tra T khai nguồn gốc gói ma túy trên do T mua từ khoảng ngày 28/4/2020 của một thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cắt tóc ngắn, mặc quần áo tối màu, không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ D, huyện K, tỉnh Hưng Yên với giá 1.000.000 đồng để sử dụng dần. Đây là lần đầu tiên T mua ma túy của người thanh niên này, khi mua không có ai biết, chứng kiến. Trần Hữu Đ1 không biết T tàng trữ ma túy ngày 30/4/2020.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 17B1 - 767.06 là của anh Vũ Văn H3 mua lại của ông Hoàng Xuân U. Anh H3 để xe tại khu trọ của T để cùng T sử dụng. Anh H3 không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 29, 30/4/2020.

Quá trình điều tra, Phạm Anh T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-TPHY ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Phạm Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Anh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2020. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 1,962 gam Ketamine, Methamphetamine thu của Phạm Anh T. Trả lại anh Vũ Văn H3 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 17B1 - 767.06 và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy kèm theo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Hưng Yên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Hưng Yên lập hồi 02 giờ 15 phút ngày 30/4/2020 đối với Phạm Anh T, có sự chứng kiến của ông Cao Văn H3 và anh Trần Hữu Đ1; Lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; cùng vật chứng đã thu giữ được. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 30/4/2020 tại khu vực đường bê tông thuộc khu phố A1, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Phạm Anh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,032 (*Hai phẩy không ba hai*) gam Ketamine và Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và đang bị tạm giam nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,962 gam ma túy thu của Phạm Anh T trong niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 17B1 - 767.06, số máy C52E-4162677, số khung 521XCY126144 (đã qua sử dụng), tên chủ xe là Hoàng Xuân U', hiện xe mô tô không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng: Ông U' đã bán chiếc xe mô tô này cho anh Vũ Văn H, anh H để xe tại khu trọ của anh T, anh H không biết T sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên trả lại chiếc xe mô tô cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003896 cho anh Vũ Văn H.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, T khai không quen biết, lần đầu tiên bị cáo mua ma túy của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên chưa có căn cứ xử lý người thanh niên này là phù hợp.

[8] Đối với hành vi Phạm Anh T sử dụng trái phép chất ma túy ngày 29/4/2020 tại phòng trọ của T, ngày 20/7/2020 Công an thành phố Hưng Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là có căn cứ.

[9] Đối với anh Vũ Văn H có lúc ở cùng phòng trọ với T, anh Trần Hữu Đ1 đến phòng trọ của T chơi, nhưng không biết T Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên không có căn cứ xử lý anh Đ1, anh H là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2020. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, thu của Phạm Anh Tuấn.

- Trả lại anh Vũ Văn H, sinh năm 1997, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 17B1 - 767.06, số máy C52E-4162677, số khung 521XCY126144 (đã qua sử dụng) và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003896, tên chủ xe Hoàng Xuân Ư.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/8/2020 từ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên).

Về án phí: Bị cáo Phạm Anh T phải chịu 200.000đ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Kim Anh